

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày: 09/7/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hoàng Văn Minh**

Ông Lê Quang Thìn

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Thương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Hoàng Phước Nhân**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo.

1. Nguyễn Văn H (H Gà), sinh năm 1998; tại Quảng Ngãi; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Nguyễn Văn HH, sinh năm 1960 và con bà Lê Thị NH, sinh năm 1964; nơi cư trú: Kp. Tân Trà 2, P. Tân Bình, Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Tiền án: Ngày 08/9/2016, TAND tỉnh Bình Phước tuyên phạt Nguyễn Văn H 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 72/2016/HSPT, chấp hành xong hình phạt ngày 09/6/2017; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, có mặt tại phiên tòa.

2. Thạch Hoàng Khánh D (L Ka), sinh năm 1992; tại Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; con ông: Thạch C, sinh năm 1969 (đã chết) và con bà Hồ Thị Kim L, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn Bình Thọ, xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

Nhân thân: Ngày 05/5/2011, bị TAND huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” tại Bản án số 85/2011/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 25/7/2015; Tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam từ ngày 08/01/2019 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, có mặt tại phiên tòa

3. Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 2000; tại Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12. Con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 và con bà Đào Thị P, sinh năm 1973; Nơi cư trú: ấp 2, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2019 đến ngày 29/01/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại**

Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: ấp An Hòa, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lê Văn H, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: Kp. Tân Bình, p. Tân Bình, Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Anh Lê Hữu Tuyên, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Cầu 2, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 21/12/2018, Nguyễn Văn H đang ngồi uống cà phê tại quán TD thuộc phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thì có Thạch Hoàng Khánh D chở theo Nguyễn Hữu Đ bằng xe mô tô hiệu Sirius (không rõ BKS) đến gặp Huy. Lúc này H và D bàn bạc đi trộm cắp tài sản để kiếm tiền tiêu xài đồng thời rủ Đ cùng tham gia thì Đ đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô hiệu Dream BKS: 53S5 – 2462, D điều khiển xe mô tô (không rõ BKS) hiệu Sirius chở theo Đ đến khu vực xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước thì phát hiện nhà ông Lê Mạnh H tại ấp Minh Tân, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước không có người trông coi nên D và H đi vào trong nhà ông Lê Mạnh H còn Đ đứng ở ngoài trông xe và cảnh giới. H và D dùng 01 kim băng kim loại dài khoảng 17cm và 01 cây tuýp sắt dài khoảng 50cm cắt hàng rào B40 để đột nhập vào cửa trước nhà ông Lê Mạnh H nhưng không được nên đi ra phía bên hông nhà ông Lê Mạnh H, dùng tuýp sắt phá cửa sổ, đột nhập vào trong. Tại đây, H và D

phát hiện nhiều bức tượng bằng gỗ nên cả hai bung 10 bức tượng gỗ (trong đó có 01 bức bị bể do H và D làm rớt) mang ra khỏi nhà ông Lê Mạnh H đồng thời quay lại chỗ để xe, lấy xe mô tô chạy lại gần cửa sổ nhà ông Lê Mạnh H để vận chuyển tượng gỗ về thành phố Đồng Xoài cất giấu. D và Đ chở 03 bức tượng gỗ còn H chở 04 bức về khu vực gần bến xe Thành Công rồi cả 3 thuê xe taxi chở cả 07 bức tượng gỗ về cất giấu tại nhà B (không rõ lai lịch) tại khu vực ấp Cầu Hai, xã Đồng Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Đ lên xe taxi, D điều khiển xe mô tô của D đi theo còn H rủ D quay lại chở tiếp số tượng gỗ còn lại nhưng D không đi nên H đi một mình đến nhà ông Lê Mạnh H, lấy 02 bức tượng gỗ để ở ngoài nhà ông Lê Mạnh H (bỏ lại bức tượng bị bể) và vào trong nhà ông Lê Mạnh H lấy thêm 01 bức tượng gỗ hình con cóc đem về quán cà phê “NT” tại khu vực phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài cất giấu. Đến trưa cùng ngày thì H cùng một người bạn tên C (không rõ lai lịch) mang 03 bức tượng này sang nhà B cất giấu. Khoảng 15 giờ cùng ngày, D đem cầm cố 03 bức tượng gỗ (03 bức D và Đ chở về) được 5.500.000 đồng (02 bức cầm cho ông H (không rõ lai lịch) tại thành phố Đồng Xoài được 5.000.000 đồng, 01 bức cầm cho Lê Hữu T được 500.000 đồng) còn H thuê xe taxi cùng C chở 07 bức tượng gỗ đến cất giấu tại nhà Q (không rõ lai lịch). Đến ngày 23/12/2018, H tiếp tục cùng C gọi xe taxi chở 07 bức tượng gỗ đến cửa hàng mua bán đồ gỗ Lh do ông Lê Văn H tại khu phố Tân Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước bán được 21.000.000 đồng, tiêu xài hết 15.000.000 đồng. Đến ngày 28/12/2018, H đã đến Công an xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú để đầu thú, thừa nhận hành vi phạm tội và giao nộp 6.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính cho cơ quan Công an. Qua làm việc, các đối tượng H, D, Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của ông Lê Mạnh H như trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 03/01/2019 của Hội đồng định giá tổ tụng huyện Đồng Phú kết luận:

- 01 tượng con cóc bằng gỗ Bằng Lăng, kích thước (45x35x30)cm có giá trị là 6.500.000 đồng.

- 01 tượng Phật Di lặc ngồi dưới gốc tùng bằng gỗ Hương, chiều cao 70cm có giá trị là: 5.000.000 đồng.

- 01 tượng Phật Di lặc ngồi dưới gốc cây đào, bằng gỗ Hương, chiều cao 80cm có giá trị là 6.500.000 đồng.

- 02 (hai) tượng Phật Di lặc đứng vác cành đào, bằng gỗ Hương, chiều cao 70cm có giá trị là 10.000.000 đồng

- 01 tượng Phật Di lặc đứng bê bát vàng (thỏi vàng), bằng gỗ Thông đỏ, chiều cao 105 cm có giá trị là 7.000.000 đồng.

- 01 tượng Phật Di lặc ngồi dưới gốc tùng, bằng gỗ Hương, chiều cao 70cm có giá trị là 5.000.000 đồng.

- 01 tượng Phật Di lặc vác cành đào bằng gỗ Đỏ, chiều cao 80cm có giá trị là 7.000.000 đồng.

- 01 tượng Phật Di lặc ngồi ôm đống tiền xu, bằng gỗ Cẩm lai, chiều cao 40cm có giá trị là 5.000.000 đồng.

- 01 tượng Phật Di lặc đứng vác cành đào, bằng gỗ Hương, chiều cao 110cm có giá trị là 7.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là: 59.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 38 ngày 13/5/2019 của Hội đồng định giá tổ tụng huyện Đồng Phú kết luận:

- 01 tượng Phật Di lặc được đục bằng gỗ Hương, ngồi dưới gốc cây tùng, chiều cao 70cm có giá trị là 4.100.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 28/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch Hoàng Khánh D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 50, 58, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do không có việc làm và thu nhập ổn định.

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo, người bị hại tại phiên tòa.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với bị cáo và kết luận đối với vụ án, các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ không có tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị

cáo.

Người bị hại Lê Mạnh H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Văn H đề nghị các bị cáo bồi thường thiệt hại theo thỏa thuận tại phiên tòa, có đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội, phù hợp với tang vật của vụ án được các bên trình bày trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do muốn có tiền tiêu xài, vào ngày 21/12/2018, các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Lê Mạnh H là 10 bức tượng gỗ được chế tác thành tượng Phật Di Lặc trị giá 56.000.000 đồng tại ấp Minh Tân, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; bị cáo Nguyễn Văn H tự mình thực hiện hành vi lén lút trộm cắp thêm 01 tượng gỗ hình con cóc trị giá 6.500.000 đồng của anh Lê Mạnh H tại địa điểm nói trên. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D là người trực tiếp khởi xướng việc phạm tội, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội tích cực nhất, sau khi phạm tội đã trực tiếp tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Bị cáo Nguyễn Hữu Đ phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D nên bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện, nhưng nhẹ hơn các bị cáo khác.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã bị kết án về các tội chiếm đoạt tài sản với chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm, phạm tội từ hai lần trở lên quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Thạch Hoàng Khánh D là người có nhân thân xấu, từng bị kết án phạt tù, từng có thời gian dài chấp hành

án trong trại giam nhưng không lấy đó làm gương tu dưỡng đạo đức nay tiếp tục phạm tội.

Hành vi mà các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến đời sống lành mạnh trong cộng đồng dân cư.

Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ đã thực hiện là nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được và buộc phải nhận thức được hành vi lợi dụng người bị hại ngủ say, lén lút trộm cắp tài sản của người bị hại là hành vi trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song vì động cơ tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười biếng lao động, xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã phân tích ở trên. Xét cần áp dụng mức hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ đã thành khẩn khai báo có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Văn H hiện nay có vợ đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập và công việc ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú về phần hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo như trên là phù hợp nên được chấp nhận.

[5]. Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại anh Lê Mạnh H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn H và bị cáo Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Văn H đã thỏa thuận với nhau về phần bồi thường thiệt hại, sự thỏa thuận giữa người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp nên được

chấp nhận. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn H số tiền 21.000.000 đồng, bị cáo Thạch Hoàng Khánh D phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Mạnh H số tiền 15.000.000 đồng.

[6]. Xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 6.000.000 đồng, đây là tiền thu được do phạm tội mà có nên cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với xe mô tô hiệu Dream BKS 53S5 – 2462 đứng tên Hoàng Thị Mai đã thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra và tại phiên tòa chưa chứng minh được chủ sở hữu đối với xe mô tô này nên cần tuyên giao cho Công an huyện Đồng Phú xác minh xử lý theo thẩm quyền khi xác minh được chủ sở hữu.

Đối với vật chứng là 01tuýp sắt bằng kim loại dài 50cm, 01 kiếm bằng kim loại dài 17cm, có mũi nhọn là công cụ các bị cáo dùng để phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với điện thoại di động hiệu Blackberry đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H, 01 giấy CMND mang tên Nguyễn Văn H là tài sản riêng, giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Đối với anh Lê Văn H và anh Lê Hữu Tuyên có hành vi mua tượng gỗ của các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D thì anh Lê Văn H và anh Lê Hữu Tuyên không biết đây là tài sản trộm cắp mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với các đối tượng Q, B, C, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Phú chưa xác minh, làm việc được, tách ra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[5]. Án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ phải nộp theo quy định tại Điều 135 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 326 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H (Huy Gà), Thạch Hoàng Khánh D (Long Ka), Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Văn H để tạm giam là ngày 28/12/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch Hoàng Khánh D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo Thạch Hoàng Khánh D để tạm giam là ngày 08/01/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giam trước đó từ ngày 10/01/2019 đến ngày 29/01/2019 là 19 ngày; thời hạn tù còn lại là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng 11 (mười một) ngày tù, buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chấp hành. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn H số tiền 21.000.000 đồng; buộc bị cáo Thạch Hoàng Khánh D phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Mạnh H số tiền 15.000.000 đồng.

Kiến nghị Công an huyện Đồng Phú xem xét xử lý hành vi của ĐTV Vũ Đình Duy trong việc giả mạo chữ viết chữ ký của người bị hại khi xử lý vật chứng.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt bằng kim loại dài 50cm, 01 kiềm bằng kim loại dài 17cm, có mũi nhọn;
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu Blackberry, 01 giấy CMND mang tên Nguyễn Văn H
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.000.000 đồng
- Giao cho Công an huyện Đồng Phú quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật đối với mô tô hiệu Dream BKS 53S5 – 2462 đứng tên Hoàng Thị Mai đã thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn H khi xác minh được chủ sở hữu.

4. Án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 1.050.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch;

bị cáo Thạch Hoàng Khánh D phải nộp 750.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ, người bị hại anh Lê Mạnh H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lê Thanh Tuyền có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- TT lý lịch tư pháp
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Văn Minh**

Ông **Lê Quang Thìn**

Hồi 15 giờ 30 ngày 09/7/2019, tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2019 đối với:

1. Nguyễn Văn H (Huy Gà), sinh năm 1998; tại Quảng Ngãi;

Nơi cư trú: Kp. Tân Trà 2, P. Tân Bình, Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2. Thạch Hoàng Khánh D (Long Ka), sinh năm 1992; tại Bình Phước; Nơi cư trú: thôn Bình Thọ, xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

3. Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 2000; tại Bình Phước;

Nơi cư trú: ấp 2, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm

2017 xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Nguyễn Văn H để tạm giam là ngày 28/12/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch Hoàng Khánh D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo Thạch Hoàng Khánh D để tạm giam là ngày 08/01/2019.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giam trước đó từ ngày 10/01/2019 đến ngày 29/01/2019 là 19 ngày; thời hạn tù còn lại là 02 (hai) năm 05 (năm) tháng 11 (mười một) ngày tù, buộc bị cáo Nguyễn Hữu Đ phải chấp hành. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

Tuyên tiếp tục tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3. Các vấn đề khác:

Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn H số tiền 21.000.000 đồng; buộc bị cáo Thạch Hoàng Khánh D phải bồi thường thiệt hại cho anh Lê Mạnh H số tiền 15.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt bằng kim loại dài 50cm, 01 kiếm bằng kim loại dài 17cm, có mũi nhọn;
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.000.000 đồng
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động hiệu Blackberry, 01 giấy CMND mang tên Nguyễn Văn H
- Giao cho Công an huyện Đồng Phú quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật đối với mô tô hiệu Dream BKS 53S5 – 2462 đứng tên Hoàng Thị Mai đã thu giữ từ bị cáo Nguyễn Văn H khi xác minh được chủ sở hữu.

Án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Thạch Hoàng Khánh D, Nguyễn Hữu Đ mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 1.050.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch; bị cáo Thạch Hoàng Khánh D phải nộp 750.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Tuyên quyền kháng cáo

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Biên bản kết thúc lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**